



BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ Phần Công Nghệ ITD

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của UBKT và kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ ITD cho năm tài chính 2025 kết thúc vào ngày 31/03/2026 như sau:

PHẦN I. TỔNG KẾT

Trong năm tài chính 2025, thành viên của Ủy ban kiểm toán (UBKT) công ty ITD gồm:

- Ông Đinh Thế Hiền - Trưởng ban
- Ông Võ Xuân Vinh - Thành viên
- Ông Trần Mạnh Trí - Chuyên viên bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc UBKT

Để thực hiện các nhiệm vụ của mình, UBKT hoạt động thông qua các hình thức sau:

- Kiểm soát hoạt động thông qua Kiểm Toán Nội Bộ (KTNB) để nắm tình hình công ty và đưa ra các kiến nghị
- Tham gia các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) với tư cách giám sát và đóng góp ý kiến
- Hợp thảo luận giữa các thành viên UBKT với bộ phận Kiểm toán nội bộ (KTNB) trực thuộc UBKT và Phòng Kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban điều hành công ty ITD để trao đổi các ý kiến, đề xuất

PHẦN II. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN 2025

1. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2025

- Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ và HĐQT; UBKT đã lựa chọn Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC để kiểm toán BCTC hợp nhất và BCTC công ty mẹ năm tài chính 2025.
- Theo ý kiến của AASC nêu trong báo cáo kiểm toán, các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm tài chính 2025 của ITD đã trình bày đúng quy định hạch toán kế toán của Nhà nước và UBCKNN, thể hiện đầy đủ các chỉ số tài chính kế toán thông qua báo cáo tài chính công ty bao gồm Báo cáo TKTS, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của công ty; qua đó đáp ứng yêu cầu của cơ quan nhà nước, giúp cho HĐQT, Ban điều hành và quý cổ đông nắm được tình hình và các vấn đề quan trọng hiệu quả kinh doanh – tài chính công ty.

2. Nhận xét về tình hình Tài chính – kinh doanh 2025:

Bảng các chỉ số tài chính chủ yếu 2025

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	Tỷ lệ tăng so KH 2025	Tỷ lệ tăng so 2024
1. Doanh thu (tỷ đồng)	1,000	568.7	751.9	-43%	-24%
2. LNST hợp nhất (tỷ đồng)		103.9	75.5		38%
3. LNST công ty mẹ (tỷ đồng)	40	71.2	46.9	78%	52%
4. LNST cty mẹ trừ hoàn nhập (tỷ đồng)	40	10.8	46.9	27%	-77%
5. ROA hợp nhất		16.4%	12.1%		36%
6. ROE hợp nhất		24.0%	19.6%		22%
7. EPS (vnđ)		2,719	1,721		58%
8. Tỷ số thanh toán hiện hành		3.72	2.07		
9. Tỷ số thanh toán nhanh		3.30	1.90		
10. Tổng nợ/Tổng tài sản		22.4%	39.9%		
11. Vốn CSH/Tổng tài sản		77.55%	60.08%		

⚡ Nhận xét về hiệu quả kinh doanh :

- *Doanh thu không đạt kế hoạch:* Trong năm 2025 ITD Group chỉ đạt 56,87% kế hoạch 2025, và thấp hơn 2024, cho thấy cần tập trung việc lập kế hoạch cũng như hoạt động kinh doanh sắp tới
- *Lợi nhuận sau thuế hợp nhất và của công ty mẹ năm 2025:* tăng mạnh so với kế hoạch, và so với năm 2024. Điều này giúp các hệ số hiệu quả kinh doanh và EPS đều tăng mạnh, đem lại hiệu quả cao cho ITD và cổ đông. Tuy nhiên, nếu không tính việc thu hồi khoản nợ 65,7 tỷ đồng từ Công ty TNHH Thu phí Tự động VETC đã trích dự phòng, thì lợi nhuận sau thuế của ITD group năm 2025 không đạt kế hoạch.

⚡ Nhận xét về khả năng thanh toán :

Khả năng thanh toán tăng mạnh: Chỉ số thanh toán, và thanh toán nhanh năm 2025 đều tăng mạnh so với năm 2024, và cao hơn nhiều so với mức an toàn của chỉ số này. Điều này do công ty đã giảm mạnh nợ ngắn hạn từ 262 tỷ cuối năm 2024 còn 122 tỷ vào cuối năm 2025, qua đó thể hiện sự an toàn về tài chính.

✚ Nhận xét về Nguồn vốn :

Vốn chủ sở hữu tăng, chiếm tỷ lệ cao trong tổng tài sản: Tỷ lệ vốn CSH/tổng tài sản là 77.55%, tăng mạnh so với năm 2024 là 60,08%. Chỉ số này tăng do Nợ ngắn hạn giảm mạnh, đồng thời vốn CSH tăng từ lợi nhuận năm 2025 cao, cũng như việc chia cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2025 là 17,1 tỷ (tăng vốn điều lệ là 7% so với 2024).

Chỉ số vốn điều lệ trên tổng vốn (tổng tài sản) của ITD chiếm trên 77% thể hiện nguồn vốn của ITD vững mạnh, cao hơn nhiều so với bình quân các công ty niêm yết.

✚ Nhận xét chung về Tài chính – Kinh doanh :

Trong năm 2025, công ty đã kinh doanh có hiệu quả, giúp lợi nhuận cao, các chỉ số hiệu quả sử dụng vốn và EPS đều cao hơn 2024, đem lại hiệu quả cho công ty và các cổ đông.

Với lợi nhuận tăng mạnh trong năm 2025, giúp năng lực tài chính công ty vững mạnh, đem lại an toàn cho công ty và thuận lợi trong việc huy động vốn đầu tư phát triển trong giai đoạn tới.

Tuy nhiên, để lợi nhuận năm 2026 và các năm kế tiếp được tăng tốt, công ty cần tập trung về hoạt động kinh doanh, đem lại doanh thu và lợi nhuận theo xu hướng phát triển nền kinh tế giai đoạn mới dựa trên đầu tư vào các lĩnh vực có ưu thế, và xem xét mạnh dạn cấu trúc những lĩnh vực không còn phù hợp, hoặc không phải là thế mạnh của công ty.

PHẦN III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ UBKT

1. Đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

Trong năm tài chính 2025, HĐQT có các hoạt động sau :

- * Thực hiện các cuộc họp thường kỳ HĐQT hàng quý và đột suất, và đã ban hành tổng cộng 15 nghị quyết và đã thực hiện xong, trong đó bao gồm nghị quyết chia cổ tức 7% bằng cổ phiếu.
- * Tháng 3/2026: Tổ chức ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản thông qua việc tạm ứng cổ tức 20% mà không được thông qua.
- * Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 còn nội dung: Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu (30%) chưa thực hiện xong

2. Đánh giá hoạt động của UBKT

Trong năm, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện các nhiệm vụ được giao về kiểm toán nội bộ trong việc tuân thủ, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, cũng như điều lệ công ty. Tham gia với Kiểm toán độc lập để theo dõi, hỗ trợ công tác kiểm toán độc lập.

Trong năm 2025, UBKT và bộ phận kiểm toán nội bộ cũng thực hiện 5 yêu cầu chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT về việc xem xét tuân thủ yêu cầu pháp lý nhà nước và điều lệ công ty trong các quyết định của HĐQT

UBKT nhận được sự phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc cung cấp thông tin tình hình hoạt động kinh doanh cũng như các tài liệu cần thiết cho hoạt động giám sát, đánh giá của UBKT.

UBKT tham dự các cuộc họp HĐQT, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của ITD, đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban Điều Hành.

Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy Ban kiểm toán phát sinh trong năm 2025:

1. Đinh Thế Hiển (Trưởng ban UBKT)	27,000,000 VNĐ
2. Trần Mạnh Trí (chuyên viên bộ phận KTNB)	33,000,000 VNĐ
Tổng cộng chi phí phát sinh 2025	60,000,000 VNĐ

3. Một số kiến nghị :

UBKT hoạt động theo mô hình mới, trực thuộc chỉ đạo của HĐQT, với bộ phận giúp việc là bộ phận Kiểm toán nội bộ; điều này giúp tinh gọn bộ máy quản trị, giảm bớt một cấp kiểm tra trung gian, giảm chi phí công ty; đồng thời nâng cao trách nhiệm của HĐQT thông qua trực tiếp chỉ đạo Ủy ban Kiểm toán về kiểm soát rủi ro, minh bạch tài chính, tuân thủ pháp luật.

Trong giai đoạn mới, công ty ITD sẽ đẩy mạnh chiến lược đầu tư phát triển ITD và các công ty con thông qua các dự án đầu tư. Để tăng cường sự giám sát, đảm bảo tuân thủ, tăng hiệu quả và giảm rủi ro thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT về kinh doanh – đầu tư, thì UBKT và bộ phận KTNB cần thêm nguồn lực để bám sát các hoạt động này. Hiện nay, nhân lực bộ phận KTNB chỉ có 1 người, do vậy trong các công việc cụ thể trong giai đoạn 2026 – 2028, UBKT có thể cần thêm 1 chuyên viên bán thời gian, hoặc mời kiểm toán độc lập tham gia theo các công việc quan trọng cụ thể. Rất mong nhận sự đồng tình và hỗ trợ của HĐQT và ĐHĐCĐ

Thay mặt UBKT, kính chúc Công ty ngày càng phát triển vững mạnh và chúc Quý Cổ Đông sức khỏe, thành công, hạnh phúc.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
TRƯỞNG BAN**

ĐINH THẾ HIỂN

PHỤ LỤC CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH 2025 – 2024

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH (tỷ đ)	TH 2025	TH 2024	Thay đổi	Tỷ lệ tăng
1. Doanh thu	568.7	751.9	(183.19)	-24%
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	103.9	75.5	28.37	38%
3. Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ	71.2	46.9	24.5	52%
4. Tài sản ngắn hạn	457.7	544.4	(86.70)	-16%
5. Hàng tồn kho	51.46	46.25	5.21	11%
6. Tổng TS (= Tổng vốn)	587.40	681.88	(94.48)	-14%
7. Tổng nợ	131.87	272.24	(140.37)	-52%
8. Nợ ngắn hạn	122.93	262.43	(139.50)	-53%
9. Tổng vốn CSH	455.52	409.64	45.88	11%
10. Vốn điều lệ	262.44	245.33	17.11	7%
11. Lợi nhuận chưa phân phối	77.80	54.00	23.80	44%
12. ROA	16.4%	12.1%	0.04	36%
13. ROE	24.0%	19.6%	0.04	22%
14. EPS (vnđ)	2,719	1,721	998.00	58%



